

Số: 09/21/Ttr/SDY-HĐQT

Gia Lai, ngày 16 tháng 4 năm 2021

**TỜ TRÌNH**

***của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021***

(V/v Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021)

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty CPXM Sông Đà Yaly**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP xi măng Sông Đà Yaly,

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2021 xem xét, thông qua các vấn đề sau đây:

**1. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2020 và Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện	% thực hiện	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>69.851</b>	<b>64.022</b>	<b>92%</b>	<b>2 Công ty</b>
1	Doanh thu từ nghiền xi măng	Tr đồng	43.437	39.156,1	90%	2 Công ty
2	Doanh thu từ tiêu thụ đá	Tr đồng	1.800	136	8%	SDY
3	Doanh thu từ kinh doanh vận	Tr đồng	24.494	24.415,9	100%	SDY
4	Doanh thu khác	Tr đồng	120	314	261%	Thu nhập cho thuê tài sản, thu nhập khác và thu nhập từ hoạt động tài chính
<b>II</b>	<b>Chi phí</b>	<b>Tr đồng</b>	<b>73.837</b>	<b>65.597,9</b>	<b>89%</b>	<b>2 Công ty</b>
1	Chi phí nghiền gia công	Tr đồng	38.698	32.830,8	85%	2 Công ty
2	Chi phí khai thác đá	Tr đồng	1.800	55,6	3%	SDY
3	Chi phí kinh doanh vận tải	Tr đồng	24.222	22.247,6	92%	SDY
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr đồng	4.712	4.616,3	98%	2 Công ty
5	Chi phí tài chính	Tr đồng	4.183	4.121,6	99%	2 Công ty
6	Chi phí khác	Tr đồng	222	1.726	777%	Chi phí khấu hao trang thiết bị văn phòng, chi phí phân CCDC và chi phí bán
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận</b>					
-	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	-3.986	-1.576,2		Lỗ chủ yếu do lãi vay
-	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	-3.986	-2.041		
<b>IV</b>	<b>Khối lượng chủ yếu</b>					
1	Nghiền gia công	tấn	129.600	118.528,3	91%	
2	Tiêu thụ đá xây dựng	M3	10.000	4.608,7	46%	



## 2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2021

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Ghi chú
I	<b>Doanh thu</b>	Tr đồng	76.623	2 Công ty
1	Doanh thu từ nghiền xi măng	Tr đồng	47.500	2 Công ty
2	Doanh thu từ tiêu thụ đá	Tr đồng	125	SDY
3	Doanh thu từ kinh doanh vận tải	Tr đồng	28.878	SDY
4	Doanh thu khác	Tr đồng	120	Thu nhập từ cho thuê tài sản
II	<b>Chi phí</b>	Tr đồng	80.312	2 Công ty
1	Chi phí nghiền gia công	Tr đồng	41.467	2 Công ty
2	Chi phí khai thác đá	Tr đồng	110	SDY
3	Chi phí kinh doanh vận tải	Tr đồng	28.563	SDY
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr đồng	5.835	2 Công ty
5	Chi phí tài chính	Tr đồng	4.155	2 Công ty
6	Chi phí khác	Tr đồng	164	Phân bổ CCDC và khấu hao thiết bị văn phòng
III	<b>Lợi nhuận</b>			
-	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	-3.671	Lỗ chủ yếu do lãi vay
-	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	-3.671	
IV	<b>Khối lượng chủ yếu</b>			
1	Nghiền gia công	tấn	150.000	
2	Tiêu thụ đá xây dựng	M3	500	
3	Kinh doanh vận tải	tấn	105.000	

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Sông Đà Yaly kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty như đã nêu trên.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

TM/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông Cty
- HĐQT, BKS
- Ban TGD, Các phòng chức năng
- Lưu HĐQT, VP



Phạm Thị Thu Hà

